

Số: 38/2017/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 24 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định việc cưỡng chế thực hiện  
quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định việc cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 08 tháng 9 năm 2017 và thay thế Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy định việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ; Cổng thông tin ĐTCP;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục Quản lý đất đai; Thanh tra Bộ TNMT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh Lai Châu;
- Công báo tỉnh; Cổng TT điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Ngọc An**

**QUY ĐỊNH**  
**Việc cưỡng chế thực hiện quyết định**  
**giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định chi tiết về nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự tổ chức thực hiện cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Lai Châu (gọi chung là quyết định có hiệu lực pháp luật).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp; các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan; thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thi hành cưỡng chế theo Quy định này.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai là quyết định hành chính do người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước ban hành theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định để giải quyết các tranh chấp đất đai.

2. Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật trong các trường hợp sau:

a) Hết thời hạn do pháp luật quy định hoặc sau thời hạn quy định trong quyết định giải quyết tranh chấp mà một trong các bên tranh chấp đất đai không tiếp tục khiếu nại hoặc khởi kiện đến cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền.

b) Đã được cấp có thẩm quyền giải quyết cuối cùng theo quy định của pháp luật.

c) Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai bị khởi kiện ra tòa án nhưng sau đó cơ quan tòa án trả lại đơn khởi kiện hoặc có quyết định đình chỉ vụ án.

3. Người bị cưỡng chế là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước, cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về quốc tịch, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

#### **Điều 4. Thời gian cưỡng chế**

Thời gian cưỡng chế theo quy định tại Điểm đ, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 61 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 40, Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai. Thời gian quy định tại điều này không tính thời gian quyết định cưỡng chế gửi qua bưu điện bằng hình thức bảo đảm theo Điểm b, Khoản 2, Điều 7 Quy định này.

#### **Điều 5. Nguyên tắc cưỡng chế**

Nguyên tắc cưỡng chế theo quy định tại Khoản 2 Điều 91 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 59, Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

### **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 6. Ban hành quyết định cưỡng chế, quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế**

1. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất tranh chấp làm việc với các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan (nếu có) để vận động, thuyết phục chấp hành quyết định (làm việc thể hiện bằng biên bản). Trường hợp bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không chấp hành thì trong thời hạn 07 ngày Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) để tham mưu ban hành quyết định cưỡng chế. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã kèm theo biên bản vận động thuyết phục, Phòng Tài nguyên và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ban hành quyết định cưỡng chế, quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế.

Biên bản làm việc để vận động, thuyết phục chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quy định này.

Báo cáo kết quả vận động thuyết phục chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quy định này.

2. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được tờ trình của Phòng Tài nguyên và Môi trường quy định tại Khoản 1 Điều này và hồ sơ gồm: Biên bản làm việc để vận động thuyết phục chấp hành quyết định, báo cáo kết quả vận

động thuyết phục chấp hành quyết định; quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật; dự thảo quyết định cưỡng chế và quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ban hành quyết định cưỡng chế và quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế.

Tờ trình đề nghị ban hành quyết định cưỡng chế, quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quy định này.

Quyết định cưỡng chế thực hiện theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Quy định này. Người có thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế phân công cơ quan chủ trì thực hiện cưỡng chế trên nguyên tắc tham mưu giải quyết, tính chất, mức độ và điều kiện thi hành quyết định cưỡng chế.

Quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện theo Mẫu số 05 ban hành kèm theo Quy định này.

### **Điều 7. Gửi, niêm yết quyết định cưỡng chế**

1. Ngay sau khi ban hành quyết định cưỡng chế, quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế phải gửi cho Ban thực hiện cưỡng chế, cơ quan tham mưu thực hiện cưỡng chế, cơ quan, tổ chức có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tranh chấp để phối hợp thực hiện.

2. Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định cưỡng chế, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức cưỡng chế giao quyết định cưỡng chế cho người bị cưỡng chế (có biên bản giao nhận Quyết định cưỡng chế), tổ chức, cá nhân có liên quan. Quyết định cưỡng chế được giao trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện bằng hình thức bảo đảm trong trường hợp người bị cưỡng chế cư trú ngoài tỉnh Lai Châu và thông báo cho cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế biết.

Biên bản giao nhận quyết định cưỡng chế thực hiện theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Quy định này.

a) Trường hợp quyết định cưỡng chế được giao trực tiếp mà cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế không nhận hoặc cố tình vắng mặt (tại nơi cư trú hoặc không đến làm việc theo giấy mời) thì phải lập biên bản về việc không nhận quyết định hoặc vắng mặt, có 02 người chứng kiến ký tên và lập biên bản niêm yết quyết định cưỡng chế theo Khoản 3 Điều này thì được coi là quyết định đã được giao.

Biên bản không nhận quyết định cưỡng chế hoặc cố tình vắng mặt thực hiện theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Quy định này.

Biên bản niêm yết quyết định cưỡng chế thực hiện theo Mẫu số 08 ban hành kèm theo Quy định này.

Trường hợp người bị cưỡng chế vắng mặt thì quyết định cưỡng chế được giao cho một trong những người trong gia đình của người bị cưỡng chế có đủ năng lực hành vi dân sự cùng cư trú tại địa phương (thôn hoặc bản, tổ dân phố) với người bị cưỡng chế, bao gồm: Cha, mẹ, vợ chồng, con của đối tượng cưỡng chế; việc giao phải lập biên bản, phải có ký tên hoặc điểm chỉ của người nhận, xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú thì được coi là quyết định đã

được giao. Biên bản giao nhận quyết định cưỡng chế thực hiện theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Quy định này.

b) Trường hợp gửi qua bưu điện bằng hình thức bảo đảm, nếu sau thời hạn 05 ngày, kể từ ngày quyết định cưỡng chế đã được gửi qua đường bưu điện đến lần thứ hai mà bị trả lại do cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế cố tình không nhận thì được coi là quyết định đã được giao.

### 3. Niêm yết công khai quyết định cưỡng chế

Quyết định cưỡng chế sau khi được ban hành phải được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tranh chấp niêm yết công khai theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 91 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và được sửa đổi theo quy định tại Khoản 59, Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai tối thiểu 05 ngày trước khi thực hiện cưỡng chế. Việc niêm yết được lập thành biên bản theo Mẫu số 08 ban hành kèm theo Quy định này, có đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, trưởng bản hoặc thôn, tổ dân phố nơi có đất tranh chấp.

### **Điều 8. Xây dựng kế hoạch tiến hành cưỡng chế**

1. Ban thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm thu thập thông tin, khảo sát hiện trạng nơi tiến hành cưỡng chế, chủ trì xây dựng kế hoạch tiến hành cưỡng chế và dự toán kinh phí trình người ra quyết định cưỡng chế phê duyệt trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế.

2. Kế hoạch tiến hành cưỡng chế thực hiện theo Mẫu số 09 ban hành kèm theo Quy định này.

3. Ban thực hiện cưỡng chế phối hợp với cơ quan công an cấp huyện để đảm bảo trật tự, an toàn trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế; báo chí, đài truyền thanh, đài truyền hình (nếu cần thiết) để kịp thời thông tin, tuyên truyền đến người dân.

### **Điều 9. Vận động, thuyết phục và thông báo cưỡng chế**

1. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày kế hoạch cưỡng chế được phê duyệt, Ban thực hiện cưỡng chế phối hợp với chính quyền địa phương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã động viên, thuyết phục người bị cưỡng chế; người có quyền và nghĩa vụ liên quan (nếu cần thiết); tùy một số trường hợp cụ thể Ban thực hiện cưỡng chế mời đại diện tổ chức chính trị - xã hội cùng tham gia.

2. Trường hợp người bị cưỡng chế tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thì Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện chấp hành và phải được thành phần tham dự, người bị cưỡng chế ký tên hoặc điểm chỉ; nội dung tự nguyện phải được thực hiện trong thời hạn không quá 03 ngày, kể từ ngày lập biên bản.

Trường hợp quá thời hạn 03 ngày, kể từ ngày lập biên bản người bị cưỡng chế không tự nguyện chấp hành thì Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản ghi

nhận việc không tự nguyện chấp hành và tiến hành Thông báo cưỡng chế theo quy định tại Khoản 3 Điều này (trong trường hợp này người bị cưỡng chế không được áp dụng Điểm b, Khoản 1, Điều 10 Quy định này).

Biên bản ghi nhận sự tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Quy định này.

Biên bản ghi nhận việc không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 11 ban hành kèm theo Quy định này.

3. Trường hợp người bị cưỡng chế không tự nguyện chấp hành thì Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản vận động, thuyết phục, đối thoại không thành và thông báo thời gian cưỡng chế bằng văn bản; thời hạn cưỡng chế sau 03 ngày, kể từ ngày thông báo. Thông báo cưỡng chế phải có các nội dung cơ bản: Đối tượng được thông báo cưỡng chế; thời gian, địa điểm cưỡng chế; yêu cầu người bị cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có tài sản trên đất phải di dời tài sản ra khỏi nơi thực hiện cưỡng chế.

Biên bản vận động, thuyết phục, đối thoại không thành thực hiện theo Mẫu số 12 ban hành kèm theo Quy định này.

Thông báo cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 13 ban hành kèm theo Quy định này.

### **Điều 10. Thực hiện cưỡng chế**

1. Trên cơ sở quyết định cưỡng chế, kế hoạch tiến hành cưỡng chế đã được phê duyệt, Ban thực hiện cưỡng chế phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành cưỡng chế ngoài thực địa:

a) Trường hợp người bị cưỡng chế, người có nghĩa vụ liên quan cố tình vắng mặt thì vẫn tiến hành cưỡng chế nhưng phải có đại diện của chính quyền địa phương hoặc 02 người chứng kiến.

b) Trước khi cưỡng chế, nếu người bị cưỡng chế tự nguyện chấp hành thì Ban thực hiện cưỡng chế lập thủ tục theo Khoản 2 Điều 9 Quy định này.

c) Việc cưỡng chế phải được lập thành biên bản và giao cho người bị cưỡng chế một bản; biên bản phải được thành phần tham dự cưỡng chế ký tên, hoặc điểm chỉ; trường hợp vắng mặt hoặc từ chối ký biên bản thì phải ghi lý do vào biên bản.

Biên bản cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 14 ban hành kèm theo Quy định này.

2. Ban thực hiện cưỡng chế buộc người bị cưỡng chế, người có liên quan phải tháo dỡ, di dời tài sản ra khỏi nơi cưỡng chế. Nếu họ không tự nguyện thực hiện, Ban thực hiện cưỡng chế yêu cầu lực lượng cưỡng chế đưa họ cùng tài sản ra khỏi nơi cưỡng chế.

3. Trường hợp người bị cưỡng chế, người có liên quan từ chối nhận tài sản, thì Ban thực hiện cưỡng chế xử lý như sau:

a) Đối với tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng (thủy sản, hoa màu...) thì Ban thực hiện cưỡng chế thông báo cho chủ sở hữu tài sản nhận ngay sau khi tiến hành cưỡng chế, nếu từ chối nhận tài sản thì chủ tài sản chịu trách nhiệm về mất mát, hư hao, chênh lệch giá về tài sản. Ban thực hiện cưỡng chế chủ trì phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp để tổ chức bán ngay và phải lập thành biên bản gồm có các nội dung: Thành phần tham gia bán tài sản, đại diện chính quyền địa phương, người chứng kiến, tên và địa chỉ đơn vị thu mua tài sản; số lượng (nếu thống kê được), trọng lượng, giá đối với từng loại tài sản, chủ sở hữu tài sản (nếu có giấy tờ, chứng cứ xác định được chủ sở hữu), tổng số tiền bán được, biên bản phải có chữ ký của thành phần bán tài sản, chủ sở hữu tài sản (nếu có), đại diện chính quyền địa phương, người chứng kiến, người mua tài sản. Số tiền thu được, sau khi trừ các chi phí cho việc vận chuyển, bảo quản, xử lý tài sản sẽ được gửi tiết kiệm loại không kỳ hạn tại tổ chức tín dụng;

Biên bản bán tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng trong quá trình cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 15 ban hành kèm theo Quy định này.

b) Đối với tài sản bảo quản được, Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản tạm giữ tài sản ghi rõ số lượng, chủng loại, tình trạng từng loại tài sản, chủ sở hữu tài sản (nếu có giấy tờ, chứng cứ xác định được chủ sở hữu) và lập biên bản bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế bảo quản hoặc cơ quan có trách nhiệm chủ trì thực hiện cưỡng chế thuê tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để trông giữ, bảo quản tài sản; biên bản phải ký tên hoặc điểm chỉ của đại diện bên bàn giao, bên nhận bảo quản tài sản tạm quản lý, chủ sở hữu tài sản, đại diện chính quyền địa phương hoặc 02 người chứng kiến.

Biên bản tạm giữ tài sản cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 16 ban hành kèm theo Quy định này.

Biên bản bàn giao để trông giữ, bảo quản tài sản cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 17 ban hành kèm theo Quy định này.

Đối với tiền Việt Nam, ngoại tệ, chứng chỉ có giá, vàng, bạc, đá quý, kim loại quý thì phải lập biên bản ghi rõ số lượng, chủng loại, tình trạng tài sản và được gửi tiết kiệm loại không kỳ hạn tại tổ chức tín dụng;

c) Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày cưỡng chế, Ban thực hiện cưỡng chế phải niêm yết thông báo tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế (thông báo thời gian, địa điểm) để chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp nhận tiền, tài sản; việc niêm yết phải được lập thành biên bản.

Thông báo nhận tiền, tài sản cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Quy định này.

Biên bản niêm yết Thông báo nhận tiền, tài sản cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 19 ban hành kèm theo Quy định này.

4. Ngay sau khi thực hiện xong cưỡng chế ngoài thực địa, Ban thực hiện cưỡng chế đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền đo đạc và lập biên bản bàn giao đất cho người sử dụng hợp pháp, biên bản bàn giao đất phải có chữ ký của đại diện Ban thực hiện cưỡng chế, đối tượng nhận bàn giao đất và xác nhận của chính quyền địa phương.

Biên bản bàn giao đất cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 20 ban hành kèm theo Quy định này.

5. Trong thời gian 07 ngày, kể từ ngày kết thúc cưỡng chế ngoài thực địa, Ban thực hiện cưỡng chế họp đánh giá kết quả thực hiện cưỡng chế và báo cáo kết quả cưỡng chế đến người ra quyết định cưỡng chế.

Báo cáo kết quả cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 21 ban hành kèm theo Quy định này.

### **Điều 11. Xử lý tài sản tạm quản lý thuộc trường hợp bán đấu giá**

1. Đối với tài sản tạm quản lý quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 10 Quy định này, sau 03 tháng kể từ ngày niêm yết thông báo nhận tài sản theo quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 10 Quy định này mà chủ sở hữu tài sản không đến nhận tài sản thì cơ quan chủ trì cưỡng chế trình người ra quyết định cưỡng chế thành lập Hội đồng định giá tài sản để bán đấu giá, cụ thể:

a) Thành phần Hội đồng định giá tài sản gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện là Chủ tịch hội đồng, đại diện cơ quan tài chính cùng cấp và đại diện cơ quan có liên quan là thành viên;

c) Hội đồng định giá tài sản phải tiến hành việc định giá trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày thành lập.

2. Việc định giá tài sản theo Khoản 1, Điều này phải được lập thành biên bản và được tất cả thành viên có mặt trong Hội đồng định giá tài sản ký tên.

Hội đồng định giá tài sản làm việc theo nguyên tắc tập thể. Cuộc họp định giá tài sản của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng triệu tập và phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự. Trong cuộc họp định giá, mỗi thành viên của Hội đồng định giá tài sản phát biểu ý kiến của mình về giá trị của tài sản. Các quyết định về giá tài sản phải được quá nửa số thành viên Hội đồng tán thành. Trường hợp biểu quyết ngang nhau thì quyết định theo bên có biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng.

3. Cơ quan chủ trì cưỡng chế lập thủ tục bán đấu giá theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành quy chế bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số tiền thu được sau khi trừ các chi phí cho việc bán đấu giá tài sản, vận chuyển, trông giữ, bảo quản, xử lý tài sản sẽ được gửi tiết kiệm loại không kỳ hạn tại tổ chức tín dụng và thông báo cho cá nhân, tổ chức có tài sản biết để nhận khoản tiền đó.

4. Đối với tài sản tạm quản lý nhưng không còn giá trị sử dụng hoặc không bán được thì cơ quan chủ trì cưỡng chế tham mưu người ra quyết định cưỡng chế thành lập hội đồng tiêu hủy. Thành phần Hội đồng tiêu hủy gồm: Chủ tịch hoặc



Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện là Chủ tịch hội đồng, đại diện cơ quan tài chính cùng cấp và đại diện cơ quan có liên quan là thành viên.

### **Điều 12. Lưu trữ hồ sơ cưỡng chế**

1. Hồ sơ cưỡng chế lưu trữ gồm có:

- a) Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai;
- b) Báo cáo kết quả vận động thuyết phục;
- c) Quyết định cưỡng chế;
- d) Quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế;
- đ) Kế hoạch cưỡng chế;
- e) Thông báo cưỡng chế;
- f) Biên bản vận động, thuyết phục; biên bản cưỡng chế; biên bản tạm quản lý tài sản cưỡng chế; biên bản bàn giao bảo quản tài sản tạm quản lý và các biên bản khác;
- g) Thông báo nhận tài sản (nếu có);
- h) Hình ảnh, thiết bị lưu trữ ghi hình, ghi âm (nếu có) và các văn bản khác;
- i) Báo cáo kết quả cưỡng chế.

2. Tài liệu trong hồ sơ phải đánh số thứ tự, lập bảng kê tài liệu và được lưu tại cơ quan chủ trì thực hiện cưỡng chế theo quy định công tác Văn thư, Lưu trữ trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Trưởng Ban thực hiện cưỡng chế lập biên bản bàn giao tài liệu cho cơ quan được giao chủ trì cưỡng chế.

Biên bản bàn giao tài liệu cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện theo Mẫu số 22 ban hành kèm theo Quy định này.

### **Điều 13. Giải quyết khiếu nại và xử lý trường hợp tái chiếm**

1. Người bị cưỡng chế có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện việc thực hiện cưỡng chế theo quy định.

2. Nếu người bị cưỡng chế, người có nghĩa vụ liên quan tái chiếm thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

### **Điều 14. Kinh phí thực hiện việc cưỡng chế**

Kinh phí thực hiện việc cưỡng chế theo quy định tại Khoản 7, Điều 91 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 59, Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán chi thường xuyên hàng năm của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các

văn bản hướng dẫn. Kinh phí cưỡng chế được giao vào phần kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ trong dự toán hàng năm của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cuối năm, đến hết thời gian chính lý quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, số dư dự toán chưa sử dụng sẽ bị huỷ bỏ theo quy định, số dư tạm ứng chi phí cưỡng chế còn lại sẽ thu hồi bằng cách chuyển vào số tạm ứng năm sau trong phạm vi dự toán hàng năm của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 15. Trách nhiệm thi hành cưỡng chế**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế của mình; tiếp nhận, giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại liên quan đến cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan chuyên môn cấp huyện có trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp và tổ chức thực hiện cưỡng chế theo phân công của người có thẩm quyền.

3. Cơ quan công an có trách nhiệm bảo đảm trật tự, an toàn trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế.

Ban thực hiện cưỡng chế gửi văn bản yêu cầu đến cơ quan Công an cùng cấp trước khi thực hiện cưỡng chế 05 ngày để bố trí lực lượng.

4. Ban thực hiện cưỡng chế có trách nhiệm lập kế hoạch cưỡng chế và dự toán kinh phí phục vụ cưỡng chế trình người ra quyết định cưỡng chế phê duyệt; thông báo cưỡng chế, yêu cầu cơ quan công an cử lực lượng hỗ trợ; thực hiện cưỡng chế theo kế hoạch đã được phê duyệt; bàn giao đất cho đối tượng sử dụng hợp pháp, báo cáo kết quả thực hiện cưỡng chế.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thi hành quyết định cưỡng chế có trách nhiệm phối hợp với Ban thực hiện cưỡng chế vận động, thuyết phục, giải thích đối tượng cưỡng chế; tổ chức thực hiện việc giao, niêm yết công khai quyết định cưỡng chế; tham gia thực hiện cưỡng chế; di chuyển, bảo quản tài sản của người bị cưỡng chế đối với trường hợp không nhận tài sản do Ban thực hiện cưỡng chế bàn giao.

6. Tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện cưỡng chế và Ban thực hiện cưỡng chế khi có yêu cầu; tạo điều kiện để cơ quan thực hiện cưỡng chế hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

### **Điều 16. Tổ chức thực hiện**

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các sở, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Chánh Thanh tra tỉnh theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

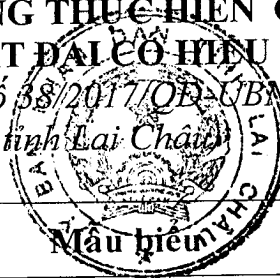
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
\_\_\_\_\_

**Đỗ Ngọc An**

**PHỤ LỤC**  
**MỘT SỐ BIỂU MẪU TRONG THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH**  
**GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI CÓ HIỆU LỰC PHÁP LUẬT**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017*  
*của UBND tỉnh Lai Châu)*



Mã số	
Mẫu số 01	Biên bản làm việc để vận động, thuyết phục chấp hành quyết định
Mẫu số 02	Báo cáo kết quả vận động thuyết phục chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 03	Tờ trình đề nghị ban hành quyết định cưỡng chế, quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế
Mẫu số 04	Quyết định cưỡng chế
Mẫu số 05	Quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế
Mẫu số 06	Biên bản giao nhận quyết định cưỡng chế
Mẫu số 07	Biên bản không nhận quyết định cưỡng chế (hoặc có tình vắng mặt)
Mẫu số 08	Biên bản niêm yết quyết định cưỡng chế
Mẫu số 09	Kế hoạch tiến hành cưỡng chế
Mẫu số 10	Biên bản ghi nhận sự tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 11	Biên bản ghi nhận việc không tự nguyện chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 12	Biên bản vận động, thuyết phục, đối thoại không thành
Mẫu số 13	Thông báo cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 14	Biên bản cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 15	Biên bản bán tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng trong quá trình cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 16	Biên bản tạm giữ tài sản trong quá trình cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 17	Biên bản bàn giao để trông giữ, bảo quản tài sản tạm giữ trong quá trình cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 18	Thông báo nhận tiền, tài sản cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

Mã số	Mẫu biểu
Mẫu số 19	Biên bản niêm yết Thông báo nhận tiền, tài sản cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 20	Biên bản bàn giao đất cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 21	Báo cáo kết quả cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai
Mẫu số 22	Biên bản bàn giao hồ sơ cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

**MẪU SỐ 01**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
..... (1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(2)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN LÀM VIỆC**  
**Vận động, thuyết phục chấp hành quyết định**  
**giải quyết tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ..... /QĐ-UBND ngày ... / ... /... của (3) ... về việc giải quyết tranh chấp đất đai;

Hôm nay, vào hồi .... giờ ... ngày .../.../..., tại ..... (4),

**I. CHÚNG TÔI GỒM:**

**1. Đại diện (1)**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

- .....  
- .....

**2. Các bên tranh chấp**

- Ông (bà) ..... chức vụ (nếu có) .....

- .....  
- .....

**3. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan**

- Ông (bà) ..... chức vụ (nếu có) .....

- .....  
- .....

**II. NỘI DUNG LÀM VIỆC (5)**

.....  
.....  
.....

**III. KẾT QUẢ LÀM VIỆC (6)**

.....  
.....

Biên bản gồm ..... trang, được lập thành ..... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người/đại diện có tên trên 01 bản./.

**NGƯỜI HOẶC ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC TRANH CHẤP**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

*(Ký)*

Họ và tên \_\_\_\_\_

*(Ký)*

Họ và tên \_\_\_\_\_

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI CÓ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ  
LIÊN QUAN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN**

**UBND .... (1)**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

1. Tên UBND cấp xã nơi có đất tranh chấp.
2. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
3. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.
4. Ghi nơi lập biên bản làm việc.
5. Ghi nội dung làm việc: Vận động, giải thích, thuyết phục các bên chấp hành quyết định; ý kiến của các bên.
6. Ghi kết quả làm việc.

MẪU SỐ 02

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

ỦY BAN NHÂN DÂN  
.....(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BC-UBND

(2)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO**

**Kết quả vận động thuyết phục chấp hành quyết định  
giải quyết tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ..... /QĐ-UBND ngày ... /... /... của (3) ... về việc giải quyết tranh chấp đất đai;

Căn cứ Quyết định số ... /2017/QĐ-UBND ngày .../.../2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định việc cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

UBND (1) ... báo cáo kết quả vận động thuyết phục chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai như sau:

1. Việc triển khai thực hiện;
2. Quá trình vận động thuyết phục, kết quả
3. Yêu cầu của các bên tranh chấp;
4. Nhận xét và kiến nghị (4)

**Hồ sơ kèm:** Biên bản làm việc vận động, thuyết phục chấp hành quyết định (bản Photô).

Trên đây là Báo cáo của (1).... về kết quả làm việc với các bên tranh chấp, người có quyền và nghĩa vụ liên quan./.

**Nơi nhận:**

- UBND cấp huyện nơi có đất tranh chấp;
- (4);
- Lưu:...

.....

(Ký, ghi rõ chức vụ họ tên)

1. Tên cấp xã
2. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
3. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai .
4. Nhận xét và kiến nghị ban hành Quyết định cưỡng chế.



**MẪU SỐ 03**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

UBND.....(1)  
**PHÒNG TÀI NGUYÊN  
VÀ MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../TTR-(2).....

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành quyết định cưỡng chế và  
quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế**

Ngày .../.../.... Phòng Tài nguyên và Môi trường nhận được Báo cáo kết quả vận động thuyết phục chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số ... /2017/QĐ-UBND ngày .../.../2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định việc cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Để thực hiện quyết định có hiệu lực pháp luật (Quyết định số ..... /QĐ-UBND ngày .../.../ ... của (4) ... về việc giải quyết tranh chấp đất đai), Phòng Tài nguyên và Môi trường kính đề nghị Chủ tịch UBND ... (1) ban hành quyết định cưỡng chế và quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế.

*(Có dự thảo Quyết định cưỡng chế và Quyết định thành lập Ban thực hiện cưỡng chế của Chủ tịch UBND ... (1) kèm theo).*

**Hồ sơ gửi kèm bao gồm:**

1. Báo cáo kết quả vận động thuyết phục chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai;

2. Biên bản làm việc vận động, thuyết phục chấp hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

3. Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

Phòng Tài nguyên và Môi trường kính đề nghị Chủ tịch UBND ... (1) xem xét quyết định./.

**Nơi nhận:**

- (1);

- .....

- Lưu:...

**TRƯỞNG PHÒNG**

*Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*

1. Tên cơ quan cấp huyện.
2. Tên viết tắt của đơn vị trình văn bản.
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
4. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai

**MẪU SỐ 04**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
.....(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-CC

(2)...., ngày ... tháng ... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH**

**Cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ... (1)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số .../2017/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định việc cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Để bảo đảm thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số ... /QĐ-.... ngày ... tháng ... năm ... do (3)... ký;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ..../TTR-..... ngày ... tháng ... năm ...;

Tôi: ..., chức vụ: ..., đơn vị ...,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số .../QĐ-.... ngày ... tháng ... năm .... của (3) đối với:

Ông (Bà)/Tổ chức: .....

Ngày ... tháng ... năm sinh ..... Quốc tịch: .....

Địa chỉ: .....

Giấy CMND hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số: .....

Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

- Nội dung cưỡng chế: .....

- Lý do cưỡng chế: .....
- Biện pháp cưỡng chế gồm: .....(4).
- Thời gian thực hiện: ... (5), kể từ ngày nhận được Quyết định này.
- Địa điểm thực hiện: ... (6).
- Cơ quan chủ trì cưỡng chế: .....
- Cơ quan phối hợp: .....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm .....

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao/Gửi cho ông (bà)/tổ chức...(7) để chấp hành.

Ông (Bà)/Tổ chức bị cưỡng chế có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Giao ...( 8) để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- (3)
- Lưu: VT.

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**

(Ký tên, đóng dấu)

(Ghi rõ chức vụ, họ tên)

**Ghi chú:**

1. Tên cấp huyện.
2. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
3. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai .
4. Ghi rõ biện pháp cưỡng chế được áp dụng.
5. Ghi rõ thời gian tổ chức cưỡng chế theo Điều 4 của Quy định.
6. Ghi rõ địa điểm tổ chức cưỡng chế.
7. Ghi họ tên, chức vụ, đơn vị người thi hành Quyết định (người bị cưỡng chế).
8. Ghi rõ tên cơ quan chủ trì cưỡng chế; cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

**MẪU SỐ 05**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
.....(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-UBND

(2)...., ngày ... tháng ... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thành lập Ban thực hiện cưỡng chế  
thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ... (1)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số .../2017/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định việc cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch UBND (1) ... về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai ;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số .../TTR-... ngày ... tháng ... năm ...,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch.... (3) gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. .... – Trưởng Ban;
  2. .... – Phó Trưởng ban (nếu có);
  3. .... – Thành viên;
- .....

**Điều 2.**

1. Ban thực hiện cưỡng chế có nhiệm vụ..... (4)
2. Ban thực hiện cưỡng chế tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 3.** Các ông (bà) có tên tại Điều 1, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, (5), (6) và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- (3)
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH UBND (1)**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

---

**Ghi chú:**

1. Tên cấp huyện.
2. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
3. Ghi tên cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai .
4. Nhiệm vụ của Ban thực hiện cưỡng chế.
5. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thực hiện cưỡng chế.
6. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân là người bị cưỡng chế.

**MẪU SỐ 06**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
.....(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(2)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**  
**Giao nhận quyết định cưỡng chế**

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... / .../....., tại (3)....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện UBND (1).....**

- Ông (bà) ..... chức vụ.....

**2. Đại diện người bị cưỡng chế**

- Ông (bà) ..... (chức vụ, đơn vị công tác nếu là tổ chức) ..... địa  
chỉ ..... (4)

Đã giao Quyết định số ... /QĐ-CC ngày .../... /.... của Chủ tịch UBND ...  
(5) về việc cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

Việc giao nhận Quyết định hoàn thành hồi ... giờ ... ngày .../ .../.....,

Biên bản giao nhận Quyết định cưỡng chế đã được đọc lại cho những  
người có tên nêu trên nghe, ký xác nhận; biên bản được lập thành 03 bản, mỗi  
bên giữ 01 bản và 01 bản gửi cho Ban thực hiện cưỡng chế./.

**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN**

*(Ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)*

**ĐẠI DIỆN BÊN GIAO**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

1. Tên cấp xã.

2. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

3. Ghi địa chỉ nơi gửi Quyết định cưỡng chế.

4. Trường hợp gửi quyết định theo Điểm a, Khoản 2, Điều 7 Quy định này thì ghi rõ mối quan hệ với người bị  
cưỡng chế.

5. Ghi tên cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế.

**MẪU SỐ 07**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
.....(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(2)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**

**Về việc người bị cưỡng chế không nhận quyết định cưỡng chế  
(hoặc cố tình vắng mặt)**

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... / .../....., tại (3)....., chúng tôi gồm:

Ông (bà) ..... chức vụ ....., đơn vị công tác ..... đã đến giao Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số ...../QĐ-CC, ngày ... /... /..... do ông/bà ....., chức vụ ..... ký cho ông (bà)/tổ chức bị cưỡng chế có tên trong Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai số ...../QĐ-CC, ngày ... / .../..... để thi hành nhưng ông (bà)/tổ chức này cố tình không nhận Quyết định (hoặc cố tình vắng mặt).

Vì vậy, tiến hành lập biên bản này với sự chứng kiến của (Họ tên, địa chỉ, chức vụ, số CMND nếu có) .....

Biên bản gồm ..... trang, được lập thành ..... bản có nội dung, giá trị như nhau; được công nhận là đúng và giao cho người làm chứng, Ban thực hiện cưỡng chế 01 bản./.

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**UBND .... (1)**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

1. Tên cấp xã.
2. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
3. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.



**MẪU SỐ 08**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
.....(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(2)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**  
**Về việc niêm yết công khai quyết định cưỡng chế**

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... / .../....., tại (3)....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện UBND xã (1) .....**

- Ông (bà) ..... chức vụ.....

**2. Đại diện UBMT Tổ quốc Việt Nam (1) .....**

- Ông (bà) ..... chức vụ.....

**3. Đại diện bản (thôn, tổ dân phố ...) (4)**

- Ông (bà) ..... chức vụ.....

Lập biên bản về việc niêm yết công khai Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... / ... / ... của Chủ tịch UBND ... (5) về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

Thời gian niêm yết: Từ nay đến hết ngày...tháng...năm.....

Biên bản gồm ... trang, được lập thành ... bản có nội dung, giá trị như nhau; được công nhận là đúng và giao cho các bên có tên trên, Ban thực hiện cưỡng chế 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN UBND .... (1)**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN UBMT**  
**TỔ QUỐC VIỆT NAM ....(1)**  
*Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**TRƯỞNG BẢN (THÔN/TỔ DÂN**  
**PHỐ)**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

1. Tên cấp xã.
2. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
3. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
4. Ghi bản (hoặc thôn hoặc bản hoặc tổ dân phố ...)
5. Tên cấp huyện.

**MẪU SỐ 09**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

UBND .....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-CC

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH CƯỖNG CHẾ**

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... /.../ .... của Chủ tịch UBND ... (1) về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... /.../ .... của Chủ tịch UBND ... (1) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, Ban thực hiện cưỡng chế lập kế hoạch tiến hành cưỡng chế như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- 1. Mục đích .....
- 2. Yêu cầu .....

**II. NỘI DUNG CƯỖNG CHẾ**

.....(4)

**III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH CƯỖNG CHẾ**

..... (5)

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- 1. Tiến độ thực hiện
- 2. Chế độ thông tin, báo cáo
- 3. Thành viên tiến hành cưỡng chế; lực lượng tham gia hỗ trợ.
- 4. Điều kiện vật chất đảm bảo thực hiện cưỡng chế
- 5. Những vấn đề khác (nếu có) .....

**PHÊ DUYỆT CỦA NGƯỜI RA  
QUYẾT ĐỊNH CƯỖNG CHẾ**

*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)*

**TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN  
CƯỖNG CHẾ**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

**Ghi chú**

- 1. Tên cấp huyện ban hành Quyết định cưỡng chế.
- 2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
- 3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;
- 4. Đối tượng, nội dung, thời gian, địa điểm cưỡng chế; dự kiến các tình huống phát sinh và phương án ứng phó;
- 5. Phương pháp, cách thức tiến hành cưỡng chế.

MẪU SỐ 10

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**

**Ghi nhận sự tự nguyện chấp hành**  
**quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Hôm nay, ngày ... /... /..., tại (4) ....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ..../QĐ-UBND ngày .../.../... của Chủ tịch UBND ... (1)**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

Ông (bà) ..... chức vụ .....

.....

**2. Đại diện UBND (6) .....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

.....

**3. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (6) .....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

.....

**4. Người bị cưỡng chế**

- Ông (bà) ..... (chức vụ, đơn vị công tác nếu là tổ chức) ..... địa chỉ .....

**5 Cơ quan, tổ chức phối hợp (nếu có):**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

.....

Sau khi vận động, thuyết phục người bị cưỡng chế, ông (bà)/tổ chức có tên trong Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... /.../ ... của ... (4) đã tự nguyện thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai .

- Nội dung sự tự nguyện thi hành gồm: (7)

.....

.....

- Thời gian thực hiện: (8) ....., kể từ ngày lập biên bản.

Biên bản gồm ..... trang, được lập thành ..... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người bị cưỡng chế và các cơ quan có tên trên 01 bản./.

**NGƯỜI HOẶC ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC BỊ CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
UBMT TỎ QUỐC VIỆT NAM (6).....**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
UBND (6).....**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN PHỐI HỢP**  
(Ký, ghi rõ họ tên và chức vụ nếu có)

**ĐẠI DIỆN  
BAN THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;
4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
5. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế;
6. Ghi tên xã, phường, thị trấn
7. Ghi đầy đủ cụ thể từng vấn đề, nội dung phải thực hiện.
8. Ghi số ngày thực hiện, nhưng không quá 03 ngày.

MẪU SỐ 11

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BB-CC ..... (3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**

**Ghi nhận việc không tự nguyện chấp hành  
quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Hôm nay, ngày ... /... /..., tại (4) ....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ..../QĐ-UBND ngày .../.../... của Chủ tịch UBND ... (1)**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Đại diện UBND (6) .....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

**3. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (6) .....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

**4. Người bị cưỡng chế**

- Ông (bà) ..... (chức vụ, đơn vị công tác nếu là tổ chức) ..... địa chỉ .....

**5. Với sự chứng kiến của: (7) (nếu có)**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

Ngày .../.../... Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ..../QĐ-UBND ngày .../.../... của (5) ... đã có Biên bản ghi nhận sự tự nguyện thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai với ông (bà)/tổ chức .... có tên trong Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... /.../ ... của ... (5) về việc cưỡng thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai . Đến nay ông (bà)/tổ chức ... chưa thực hiện đầy đủ các nội dung sự tự nguyện thi hành đã ghi trong Biên bản lập ngày (8) ...,

Cụ thể gồm (9).....

.....

.....

Biên bản gồm ..... trang, được lập thành ..... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người bị cưỡng chế và các cơ quan có tên trên 01 bản./.

**NGƯỜI HOẶC ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC BỊ CƯỠNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
UBMT TỔ QUỐC VIỆT NAM (6).....**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
UBND (6).....**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN (NẾU CÓ)**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**BAN THỰC HIỆN CƯỠNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
5. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế;
6. Ghi tên xã, phường, thị trấn
7. Ghi họ tên, tên, địa chỉ, năm sinh, số chứng minh nhân dân (nếu có) của người kiến.
8. Biên bản ghi nhận sự tự nguyện theo Mẫu số 10 Quy định này.
9. Ghi các nội dung chưa thực hiện.

**MẪU SỐ 12**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BB-CC

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**

**Vận động, thuyết phục, đối thoại không thành**

Hôm nay, ngày ... /... /..., tại (4) ....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày .../.../... của Chủ tịch UBND ... (1)**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

Ông (bà) ..... chức vụ .....

.....  
.....

**2. Đại diện UBND (6) .....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

.....  
.....

**3. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (6) .....**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

.....  
.....

**4. Người bị cưỡng chế**

- Ông (bà) ..... (chức vụ, đơn vị công tác nếu là tổ chức) ..... địa chỉ .....

**5. Với sự chứng kiến của: (7) (nếu có)**

Ông (bà) ..... chức vụ .....

.....  
.....

Chúng tôi đã vận động, thuyết phục, đối thoại với người bị cưỡng chế là ông .... (bà)/tổ chức có tên trong Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... /.../ ... của ... (4) nhưng ông (bà)/tổ chức .... không tự nguyện thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

Biên bản gồm ..... trang, được lập thành ..... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là

đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người bị cưỡng chế và các cơ quan có tên trên 01 bản./.

**NGƯỜI HOẶC ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC BỊ CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
UBMT TỔ QUỐC VIỆT NAM (6).....**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
UBND (6).....**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN (NẾU CÓ)**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**BAN THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
5. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế;
6. Ghi tên xã, phường, thị trấn
7. Ghi họ tên, tên, địa chỉ, năm sinh, số chứng minh nhân dân (nếu có) của người kiến.



MẪU SỐ 13

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../TB-BCC

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**THÔNG BÁO**

**Cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thi hành Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... /... /... của ... (4) về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... / ... / .... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai ,

Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày .../.../... của (4) ... thông báo cưỡng chế thực hiện Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... /... /... của (5) ... về việc giải quyết tranh chấp đất đai đối với:

**1. Người bị cưỡng chế: (6)**

Ông (Bà)/Tổ chức: .....

Ngày ... tháng ... năm sinh ..... Quốc tịch: .....

Địa chỉ: .....

Giấy CMND hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số:...

Cấp ngày:..... Nơi cấp:.....

**2. Thời gian, địa điểm cưỡng chế**

- (7) .....

- (8) .....

Ban thực hiện cưỡng chế yêu cầu đối với người bị cưỡng chế, người có quyền và nghĩa vụ liên quan di dời xong tài sản trên đất ra khỏi nơi thực hiện cưỡng chế trước khi bắt đầu tiến hành cưỡng chế.

Trên đây là thông báo của Ban thực hiện cưỡng chế về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai để người bị cưỡng chế và các tổ chức, cá nhân có liên quan biết thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Người bị cưỡng chế;
- Thành viên Đoàn CC;
- Người ban hành QĐ CC (Báo cáo);
- Cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì;
- UBND cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế;

**TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN**  
**CƯỖNG CHẾ**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

- UBND cấp huyện nơi thực hiện cưỡng chế;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;
4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế;
5. Chức danh, cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai .
6. Ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, địa chỉ, số giấy CMND hoặc hộ chiếu đối với cá nhân; tên, địa chỉ, số Quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh đối với tổ chức bị cưỡng chế.
7. Ghi thời gian bắt đầu tiến hành cưỡng chế.
8. Ghi địa điểm cưỡng chế.

MẪU SỐ 14

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**

**Cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thi hành Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... /... /.... của ... (4) về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... / ... / .... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai ,

Hôm nay, ngày ... /... /..., tại (5).... , chúng tôi gồm:

**1. Thành phần Ban thực hiện cưỡng chế** .....

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Cơ quan phối hợp:** (Họ tên, chức vụ, đơn vị) (6)

**Với sự chứng kiến của:** (Họ tên, địa chỉ, chức vụ, CMND số nếu có)

**Tiến hành cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đối với (7)**

Ông (Bà)/Tổ chức: .....

Ngày ... tháng ... năm sinh ..... Quốc tịch: .....

Địa chỉ: .....

Giấy CMND hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số: .....

Cấp ngày:..... Nơi cấp:.....

Biện pháp cưỡng chế gồm: (8) .....

Diễn biến quá trình cưỡng chế: .....

Kết quả cưỡng chế:.....

Thái độ chấp hành của người/đại diện tổ chức bị cưỡng chế: .....

Việc cưỡng chế kết thúc hồi .... giờ ..... ngày ... tháng ... năm .....

Biên bản gồm ... trang, được lập thành ... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người tham gia nghe, xem lại, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người/đại diện tổ chức bị cưỡng chế 01 bản./.

**NGƯỜI HOẶC ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC BỊ CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN  
PHỐI HỢP CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và chức vụ nếu có)

**TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN  
CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị)

**NGƯỜI CHỨNG KIẾN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH CƯỖNG  
CHẾ HOẶC CƠ QUAN ĐƯỢC  
GIAO CHỦ TRÌ CƯỖNG CHẾ  
(NẾU CÓ)**  
(Ký, đóng dấu)  
(Ghi rõ chức vụ, họ tên)

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;
4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế;
5. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
6. Ghi rõ họ tên, cấp bậc, chức vụ, cơ quan của người tham gia cưỡng chế.
7. Ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, địa chỉ, số giấy CMND hoặc hộ chiếu đối với cá nhân/tên, địa chỉ, số Quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh đối với tổ chức bị cưỡng chế.
8. Ghi rõ biện pháp cưỡng chế đã áp dụng.

MẪU SỐ 15

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**

**Bán tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng trong quá trình  
cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Để thi hành Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... /... /... của ... (4) về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... / ... / ... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai ,

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... /... /..., tại (5) ..., chúng tôi gồm:

**1. Thành phần bán tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng**

**1.1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../...**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**1.2. Đại diện cơ quan tài chính:**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Đại diện chính quyền địa phương (UBND cấp xã)**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**3. Người chứng kiến**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**4. Tên và địa chỉ đơn vị thu mua tài sản;**

- Ông (bà)/Tổ chức ..... địa chỉ.....

Đã thực hiện việc bán, mua tài sản không bảo quản được, dễ hư hỏng trong quá trình cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai gồm:

- Số lượng (nếu thông kê được),
- Trọng lượng,
- Giá đối với từng loại tài sản,
- Chủ sở hữu tài sản (nếu có giấy tờ, chứng cứ xác định được chủ sở hữu);
- Tổng số tiền bán được.

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ....., gồm ..... trang, được lập thành ..... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng, cùng ký tên dưới đây; đã giao cho người/đại diện tổ chức có tài sản bị tạm giữ, Ban thực hiện cưỡng chế 01 bản./.

**NGƯỜI MUA TÀI SẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**  
(ký, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN  
BAN THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LÀM CHỨNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
CƠ QUAN TÀI CHÍNH**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế.
5. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

MẪU SỐ 16

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**

**Tạm giữ tài sản trong quá trình cưỡng chế  
thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Để thi hành Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... /... /.... của ... (4) về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... / ... / .... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai,

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... /... /.., tại (5) ..., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ..../.../ ...**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Với sự chứng kiến của:** (họ tên, địa chỉ, chức vụ, CMND số (nếu có))

.....  
.....

**Tiến hành tạm giữ tài sản cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai: (6)**

Ông (bà)/tổ chức:

Ngày ... tháng ... năm sinh ..... Quốc tịch: .....

Địa chỉ: .....

Giấy CMND hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số: ..

Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

Tài sản tạm giữ (7).....

.....

Ngoài những tài sản nêu trên, chúng tôi không tạm giữ thêm thứ gì khác.

Ý kiến của cá nhân/đại diện có tài sản bị tạm giữ:

.....  
.....

Ý kiến trình bày của người làm chứng:

.....  
.....  
Ý kiến bổ sung khác (nếu có):  
.....  
.....

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày ... /... /..., gồm ..... trang, được lập thành ..... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng, cùng ký tên dưới đây; giao cho người/đại diện tổ chức có tài sản bị tạm giữ, Ban thực hiện cưỡng chế, thành viên có tên nêu trên 01 bản.

**NGƯỜI HOẶC ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC BỊ CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI LÀM CHỨNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN  
BAN THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH CƯỖNG CHẾ  
HOẶC CƠ QUAN ĐƯỢC GIAO CHỦ TRÌ CƯỖNG CHẾ (nếu có)**

(Ký, đóng dấu)  
(Ghi rõ chức vụ, họ tên)

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;
4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế;
5. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
6. Ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, địa chỉ, số giấy CMND hoặc hộ chiếu đối với cá nhân bị tạm giữ tang vật, phương tiện/tên, địa chỉ, số Quyết định thành lập hoặc ĐKKD đối với tổ chức bị tạm giữ tang vật, phương tiện.
7. Ghi rõ tên, số lượng, đặc điểm, tình trạng, nhãn hiệu, xuất xứ, chủng loại tài sản; chủ sở hữu tài sản (nếu có giấy tờ, chứng cứ xác định được chủ sở hữu) (nếu nhiều thì lập bản thống kê riêng).



MẪU SỐ 17

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**

**Bản giao để trông giữ, bảo quản tài sản tạm giữ trong quá trình  
cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Để thi hành Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... / ... /.... của ... (4) về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... / .../.... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai ,

Hôm nay, hồi .. giờ ... ngày ... /... /..., tại (5) ..., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện bên bàn giao (6)**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....  
.....

**2. Bên nhận bảo quản tài sản tạm quản lý (7)**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....  
.....

**3. Đại diện chính quyền địa phương (nếu bàn giao tài sản cho tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để trông giữ, bảo quản tài sản)**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....  
.....

**4. Đại diện chủ sở hữu tài sản**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....  
.....

**5. Với sự chứng kiến của: (họ tên, địa chỉ, chức vụ, CMND số nếu có)**

(8)

.....  
.....

Tiến hành bàn giao tài sản đã tạm giữ theo Biên bản Tạm giữ tài sản trong quá trình cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai ngày

.../.../... của Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../20... của .... để trông giữ, bảo quản gồm:

(9).....  
.....

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày ... tháng ... năm ....., gồm ..... trang, được lập thành ..... bản có nội dung, giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng, cùng ký tên dưới đây; giao cho chủ sở hữu tài sản, Ban thực hiện cưỡng chế, thành viên có tên nêu trên 01 bản.

**NGƯỜI HOẶC ĐẠI DIỆN  
CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**BÊN NHẬN BÀN GIAO**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**BÊN BÀN GIAO**  
*(Ký, ghi rõ chức vụ, họ tên)*

**NGƯỜI LÀM CHỨNG/HOẶC ĐẠI  
DIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA  
PHƯƠNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

1. Tên cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có).
2. Tên cơ quan được giao chủ trì (hoặc tên Ban thực hiện cưỡng chế).
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế.
5. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
6. Ghi rõ tên cơ quan bàn giao (Ban thực hiện cưỡng chế hoặc cơ quan được giao chủ trì).
7. Ghi rõ tên cơ quan nhận bàn giao (UBND cấp xã hoặc tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để trông giữ, bảo quản tài sản).
8. Người chứng kiến nếu có.
9. Ghi rõ tên, số lượng, đặc điểm, tình trạng, nhãn hiệu, xuất xứ, chủng loại tài sản; chủ sở hữu tài sản (nếu có giấy tờ, chứng cứ xác định được chủ sở hữu) (nếu nhiều thì lập bản thống kê riêng).

**MẪU SỐ 18**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../TB-DCC

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**THÔNG BÁO**

**Thông báo nhận tiền, tài sản**  
**cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thi hành Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... /... /.... của ... (4) về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... / ... / .... của ... (4) về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai ,

Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../... của (4) ... thông báo để chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp đến nhận tiền, tài sản.

**1. Thời gian đến nhận**

(5) .....

**2. Địa điểm đến nhận**

(6) .....

Ban thực hiện cưỡng chế thông báo để chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp tiền, tài sản biết chủ động bố trí đến theo địa điểm và thời gian trên./.

**Nơi nhận:**

- Người bị cưỡng chế;
- Người ban hành QĐ CC (Báo cáo);
- Cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì;
- UBND cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế;
- UBND cấp huyện nơi thực hiện cưỡng chế;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**TRƯỞNG BAN**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))*

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế.
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế.
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
4. Chức danh, cơ quan công tác của người ra quyết định cưỡng chế.
5. Ghi rõ giờ, ngày, tháng, năm đến nhận tiền, tài sản.
6. Ghi địa điểm cụ thể để đến nhận tiền, tài sản.

MẪU SỐ 19

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**

**Niêm yết Thông báo nhận tiền, tài sản  
cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... / .../....., tại (4)....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../20...**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Đại diện UBND (5) .....**

- Ông (bà) ..... chức vụ.....

Lập biên bản về việc niêm yết công khai Thông báo số .../TB-ĐCC ngày .../.../... của Ban thực hiện cưỡng chế về việc Thông báo nhận tiền, tài sản cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai.

Thời gian niêm yết: Từ nay đến hết ngày...tháng...năm.....

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày ... /... /..., gồm ..... trang, được lập thành ... bản có nội dung, giá trị như nhau; được công nhận là đúng và giao cho các bên có tên trên, Ban thực hiện cưỡng chế 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN UBND (5) ....**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN**  
**BAN THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;
4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
5. Ghi tên cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế.

**MẪU SỐ 20**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**  
**Bàn giao đất cưỡng chế**  
**thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Hôm nay, hồi ... giờ ... ngày ... / .../..., tại (4)....., chúng tôi gồm:

**1. Đại diện Ban thực hiện cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày .../.../20...**

- Ông (bà) ..... chức vụ .....

**2. Đại diện đối tượng nhận bàn giao đất**

- Ông (bà) ..... chức vụ (nếu có).....

**3. Đại diện UBND (5) .....**

- Ông (bà) ..... chức vụ.....

Tiến hành bàn giao đất cho người sử dụng hợp pháp thể như sau:

(6) .....

Biên bản lập xong hồi ... giờ ... ngày ... /... /..., gồm ... trang, được lập thành ... bản có nội dung, giá trị như nhau; được công nhận là đúng và giao cho các bên có tên trên, Ban thực hiện cưỡng chế 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN ĐỐI TƯỢNG NHẬN**  
**BÀN GIAO ĐẤT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN UBND (5) ....**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN**  
**BAN THỰC HIỆN CƯỖNG CHẾ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;
4. Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.
5. Ghi tên cấp xã nơi thực hiện cưỡng chế.
6. Ghi cụ thể nội dung bàn giao đất (đối tượng (tổ chức, cá nhân) được nhận đất, diện tích đất, sơ đồ thửa đất kèm theo ...).

MẪU SỐ 21

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BC-ĐCC

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO**  
**Báo cáo kết quả cưỡng chế**  
**thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Thực hiện Quyết định số ... /QĐ-CC ngày ... tháng ... năm .... của .....  
(4) về việc cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và  
Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm .... của ... (4) về việc thành  
lập Ban thực hiện cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai ,  
từ ngày ...../...../..... đến ngày ...../...../..... Ban thực hiện cưỡng chế đã tiến  
hành cưỡng chế tại..... (5)

Quá trình cưỡng chế, Ban thực hiện cưỡng chế đã làm việc với  
.....(6) và tiến hành cưỡng chế.

Sau đây là kết quả cưỡng chế:

- 1. .... (7)
- 2. Kết quả cưỡng chế..... (8)
- 3. Thuận lợi, khó khăn trong thực hiện cưỡng chế .....
- 4. Bài học kinh nghiệm .....
- 4. Kiến nghị (nếu có).....

Trên đây là Báo cáo kết quả cưỡng chế theo Quyết định số ... /QĐ-CC  
ngày.../.../.... của Chủ tịch UBND .....

Nơi nhận:

- (4);
- (9);
- Lưu:...

**TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN**  
**CƯỖNG CHẾ**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

- 1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế
- 2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế
- 3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;
- 4. Chức danh, cơ quan của người ra quyết định cưỡng chế;
- 5. Tổ chức, cá nhân bị cưỡng chế.
- 6. Tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có).
- 7. Khái quát đặc điểm tình hình, quá trình thực hiện cưỡng chế.
- 8. Các nội dung đã tiến hành cưỡng chế: Mô tả kết quả cưỡng chế.
- 9. Cơ quan giao chủ trì cưỡng chế; Sở Tài nguyên và Môi trường; cơ quan; cơ quan ban hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai và cơ quan có liên quan;

**MẪU SỐ 22**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu)*

.....(1)  
.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BB-TGTS

(3)...., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN**  
**Bàn giao hồ sơ cưỡng chế**  
**thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai**

Vào hồi .....giờ.....ngày...../...../....., tại.....(4), chúng tôi gồm:

1. Đại diện .....(2):

- Ông (bà).....chức vụ.....

2. Đại diện .....(5):

- Ông (bà).....chức vụ.....

Đã bàn giao hồ sơ cưỡng chế thực hiện Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai cho .....(5) để lưu trữ theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ có.....trang (có mục lục hồ sơ kèm theo).

Việc giao nhận hồ sơ hoàn thành hồi.....giờ.....ngày...../...../.....

Biên bản bàn giao hồ sơ, tài liệu đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**ĐẠI DIỆN BÊN GIAO**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

1. Tên cơ quan ban hành Quyết định cưỡng chế
2. Tên Ban thực hiện cưỡng chế
3. Ghi địa danh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính:
4. Địa điểm bàn giao hồ sơ.
5. Tên đơn vị có nhiệm vụ lưu trữ hồ sơ.



